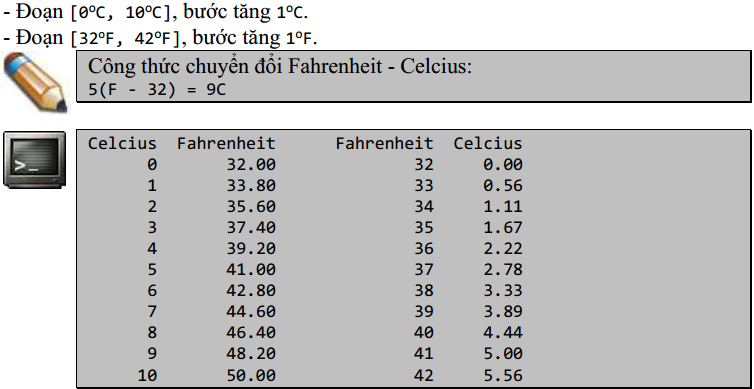
**Bài 1./** Lập bảng so sánh hai thang đo nhiệt độ Fahrenheit và Celsius trong các đoạn sau:



**Code:**

#include <stdio.h>

#include <conio.h>

#include <math.h>

int main (){

int i;

float doC, doF,C,F;

printf ("Celius\tFahrenheit\t\tFahrenheit\tCelcius");

for (i=0;i<=10;i++){

C=i;

F=i+32;

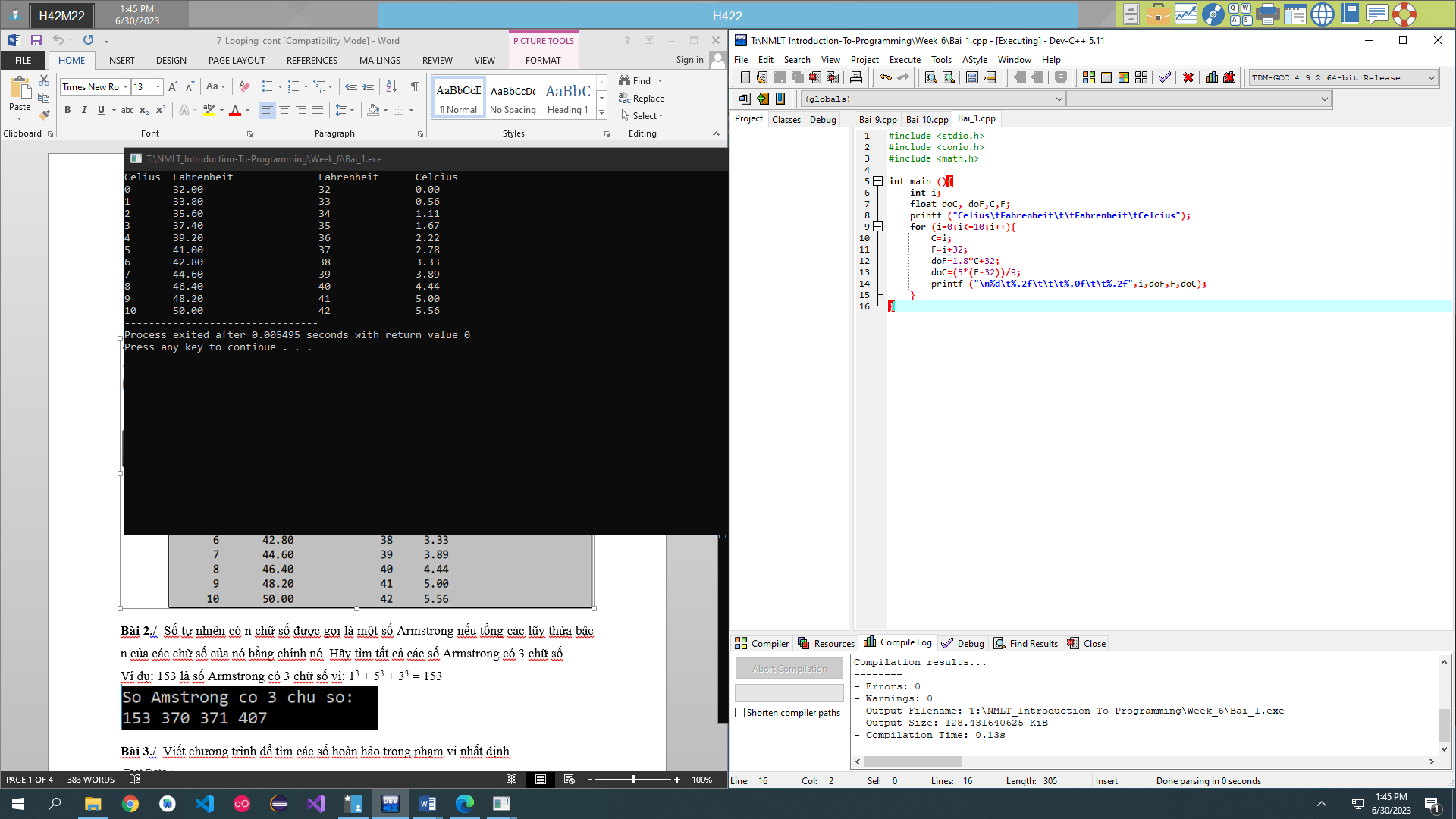
doF=1.8\*C+32;

doC=(5\*(F-32))/9;

printf ("\n%d\t%.2f\t\t\t%.0f\t\t%.2f",i,doF,F,doC);

}

}



**Bài 2./** Số tự nhiên có n chữ số được gọi là một số Armstrong nếu tổng các lũy thừa bậc n của các chữ số của nó bằng chính nó. Hãy tìm tất cả các số Armstrong có 3 chữ số.

Ví dụ: 153 là số Armstrong có 3 chữ số vì: 13 + 53 + 33 = 153



**Code :**

#include <stdio.h>

#include <math.h>

int main (){

int Ams=99,i,tram,chuc,dv,S;

printf ("So Amstrong co 3 chu so: \n");

for(i=100;i<999;i++){

Ams++;

tram = Ams/100;

chuc = Ams%100/10;

dv=Ams%100%10;

S = pow(tram,3)+pow(chuc,3)+pow(dv,3);

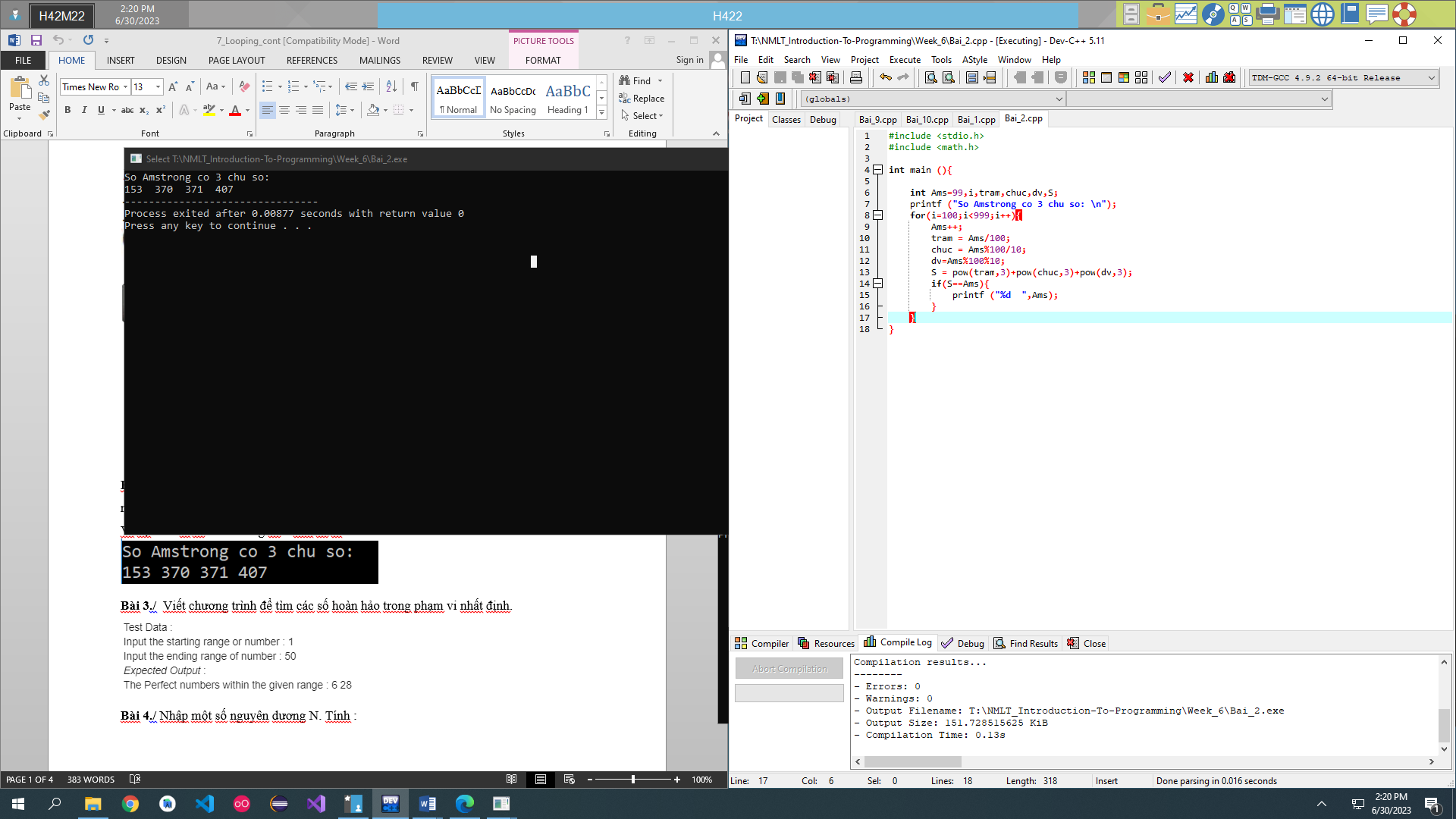
if(S==Ams){

printf ("%d ",Ams);

}

}

}



**Bài 3./** Viết chương trình để tìm các số hoàn hảo trong phạm vi nhất định.

Code:

#include <stdio.h>

#include <math.h>

int main (){

int n,i,j,x,s;

printf("Input the starting range or number: ");

scanf("%d",&i);

printf ("Input the end range or number: ");

scanf("%d",&j);

for(n=i;n<=j;n++){

s=0;

for(x=1;x<n;x++){

if(n%x==0){

s+=x;

}

}

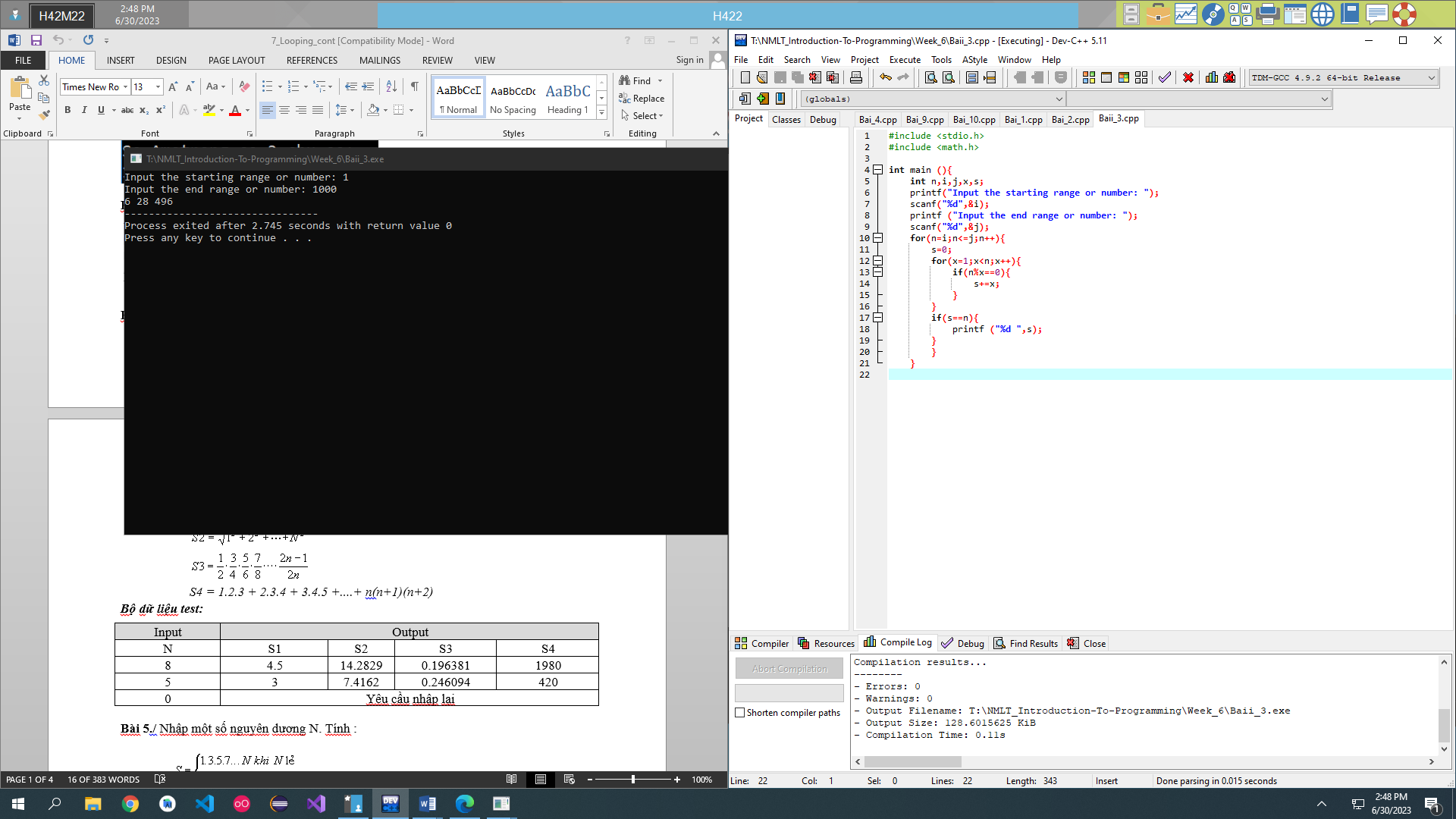
if(s==n){

printf ("%d ",s);

}

}

}



**Bài 4./** Nhập một số nguyên dương N. Tính :

img_u095_1

img_u095_2

img_u095_4

*S4 = 1.2.3 + 2.3.4 + 3.4.5 +....+ n(n+1)(n+2)*

***Bộ dữ liệu test:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Input | Output | | | |
| N | S1 | S2 | S3 | S4 |
| 8 | 4.5 | 14.2829 | 0.196381 | 1980 |
| 5 | 3 | 7.4162 | 0.246094 | 420 |
| 0 | Yêu cầu nhập lại | | | |

Code: